TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54 /2021/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1995.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1985.

Đều ĐKHKTT: Khu Tái Định C, thôn Đ, xã V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Ngọc T thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Đức A, sinh ngày 01/5/2015. Khi ly hôn chị H và anh T thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Ngọc Đức A cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị H không phải đóng góp tiền nuôi con cho anh T (do anh T tự nguyện không yêu cầu). Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, công sức trong thời gian sống chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Ngọc T xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Ngọc T đều thống

nhất xác định vợ chồng không nợ chung ai nên không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thu H tự nguyện xin chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm thay cho cả anh T. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000168 ngày 05/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. V; VKSND Tỉnh Phú Thọ.
- UBND xã Cát T, huyện Cẩm K, T. Phú Thọ (nơi đăng ký kết hôn).
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Cao Vân.